

Chủ đề lớn: Động vật
Chủ đề nhỏ: Động vật sống trong rừng
Tuần 18: Thực hiện từ ngày 5/1 đến ngày 10/01/2026

Thời gian	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động					Thứ 7
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
7h30-8h20	ĐT, TDS	- Hô hấp : Hít vào thở ra; Tay vai 2; Lung, bụng 1; Chân 3 - Trò chơi: Kéo co					
8h20 – 8h40	Làm quen tiếng Việt	LQT con hổ, con sư tử	LQT con hươu, con khỉ	LQT con sóc, con nhím	LQT con gấu, con báo	LQT con nai, con hươu	LQT: Ôn từ và câu
8h40 – 9h10	Hoạt động học	Toán Ghép đôi (MT55)	Âm nhạc DVD: Đố bạn NH: Chú voi con ở bản đôn TC: vẽ theo nhạc(MT97)	Thể dục Ném xa bằng 1 tay (MT13)	Văn học Kể chuyện cho trẻ nghe “ Ba con gấu” (MT74)	Mtxq: Một số con vật sống trong rừng.	Tạo hình: Ôn tập
9h10 – 9h50	Hoạt động ngoài trời	HĐCCĐ - Tìm hiểu con vật sống trong rừng TC: cáo và thỏ Chơi td	HĐCCĐ - Dạy thơ “ Hô trong vườn thú” - TC: Bắt bóng và nói (EL24) - Chơi tự do	HĐCCĐ QS tranh vẽ con voi, con khỉ - TC: cáo ơi ngủ à Chơi tự do	HĐCCĐ - Giải đố về con vật sống trong rừng -Trò chơi: Gấu và thợ săn -Chơi td	HĐCCĐ - Làm con thỏ từ khăn - TC: cáo và thỏ - Chơi tự do	HĐNT: QS tranh con sư tử, con hổ TC: Gấu và người thợ săn Chơi theo ý thích
9h50 – 10h30	Hoạt động chơi	- Góc phân vai: Gia đình - Bán hàng - Góc xây dựng: Xây vườn bách thú - Góc tạo hình: Tô màu, làm con vật bằng các nguyên vật liệu - Góc ST: Xem tranh ảnh, làm album về các cv sống trong rừng - Góc âm nhạc: chơi với dụng cụ âm nhạc, múa hát bài hát - Góc KPKH toán- TN: Đếm số lượng cv, so sánh số lượng trong phạm vi 3 chăm sóc vườn hoa cây cảnh					
14h30 – 16h40	Hoạt động chiều	1. TC: ghép hình chữ cái (EL34) 2. Chơi tự do các góc	1. TC về cv sống trong rừng 2. Chơi ngoài trời	1. Làm vở tạo hình 2. Trò chơi đi theo nhịp điệu	1. Lqkt: TH: Làm con sư tử bằng lá cây (M) 2TC: Các dây số đồ vật	1. Cho làm vở toán 2.TC chữ cái biến mất (EL28)	1.TC:Chi chành chành 2. Đọc thơ: Gấu qua cầu
Vệ sinh nêu gương cuối tuần							

TUẦN 18

CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

(Thực hiện từ ngày 5/01/2026 - 10/01/2026)

Thể dục sáng

- Hô hấp : Hít vào thở ra. Tay 1, lưng- bụng 1 , chân 2
- Trò chơi: Kéo co

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức: Trẻ tập đứng, chính xác các động tác theo hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng: Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

3. Giáo dục: Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Các động tác, sân tập sạch sẽ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: khởi động. - Cho trẻ đi thành vòng tròn đi kết hợp các kiểu: đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm. - Sau đó cho trẻ đứng thành đội hình 2 hàng ngang.	- Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện.
2. Hoạt động 2: Trọng động. a. BTPTC - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay 2 : Tay đưa lên cao, ra phía trước, lên cao - lưng - bụng 1 : đứng cúi người về phía trước. - Chân 3: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang - Cô cho trẻ tập cùng cô - Cô bao quát sửa sai	- Trẻ quan sát. - Trẻ thực hiện cùng cô - Trẻ thực hiện 3 lx4n
b. Trò chơi: Kéo co Cô phổ biến luật chơi, cách chơi, tổ chức cho trẻ chơi. Trẻ chơi 3 lần	- Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng rồi vào lớp.
3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng và ra chơi.	

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc XD: Xây vườn bách thú
- Góc PV: Gia đình- Bán hàng

- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, làm album về các con vật theo chủ đề.
- Góc Tạo hình: Tô màu, nặn con vật sống trong rừng
- Góc âm nhạc: Hát múa các bài hát trong chủ đề.
- Khám phá khoa học- Toán: Đếm số lượng cv, so sánh số lượng trong phạm vi 3 chăm sóc vườn hoa cây cảnh

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 3-4 tuổi biết chủ đề chơi, biết thỏa thuận chơi với cô về các góc chơi và vai chơi, hiểu vai chơi và thực hiện được các hành động, vai chơi đã chọn. Góc xây dựng trẻ biết dùng gạch, nút ghép để xây vườn bách thú; Góc phân vai trẻ biết phân vai chơi, biết đi chợ, nấu ăn, bán hàng; Góc tạo hình trẻ biết tô màu, dán các con vật sống trong rừng; góc toán, khoa học trẻ biết đếm và phân loại các con vật sống trong rừng; Góc âm nhạc trẻ biết múa hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề. Trẻ biết phối hợp cùng nhau khi chơi để hoàn thành nhiệm vụ.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết hoạt động với đồ vật, biết xâu hạt, biết bế em, cho em ăn, khuấy bột... biết di màu vào tranh, biết gọi tên các con vật sống trong rừng. Biết trả lời một số câu hỏi đơn giản của cô, biết chơi cùng các bạn.

2. Kỹ năng: Rèn cho trẻ 3-4 tuổi kỹ năng vận động, giao tiếp, thẩm mỹ, sáng tạo, nhanh nhẹn cho trẻ. Rèn cho trẻ 2 tuổi hình thành cho trẻ kỹ năng chơi, giao tiếp, nhanh nhẹn.

3. Giáo dục : Giáo dục ý thức tự quản của trẻ: tự lấy đồ chơi, không tranh dành đồ chơi, biết giữ gìn và cất đồ chơi sau khi chơi vào đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị:

- Bộ đồ chơi xây dựng
- Bộ đồ chơi góc phân vai
- Tranh tô màu, màu.
- Tranh ảnh về chủ đề động vật.
- Lô tô con vật sống trong rừng.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cùng trẻ bài hát: “Chú voi con”. + Bài hát nói về con gì? + Con vật đó sống ở đâu? - Hướng trẻ vào chủ đề chơi - Góc xây dựng hôm nay chúng mình sẽ xây gì? - Trong vườn bách thú có những gì? - Bạn nào sẽ xây tường bao? - Xây chuồng các con vật chúng mình xây bằng gì? Xây như thế nào? - Chúng mình hãy rủ các bạn khác muốn chơi ở góc xây dựng về cùng chơi nhé. + Góc PV: - Góc phân vai hôm nay sẽ chơi gì? 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ hát cùng cô Trẻ 2,3T trả lời 2 ý kiến trẻ 2,3t Trẻ nghe Trẻ giới thiệu các góc chơi - Trẻ 4 tuổi trả lời - 1-2 trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ giơ tay - 1 - 2 ý kiến trẻ

<ul style="list-style-type: none"> - Trong gia đình có ai? Ai làm bố? Ai làm mẹ và con nào? Là bố, mẹ phải như thế nào? Là mẹ phải làm gì? - Bạn nào muốn chơi bán hàng? - Người bán hàng phải như thế nào? - Chúng mình sẽ rủ các bạn cùng chơi về góc chơi của mình nhé. + Góc TH: Các bạn khéo tay tô màu đẹp, dán giỏi chơi ở góc nào? - Hôm nay các con sẽ tô màu, dán các con vật gì? + Góc sách truyện: - Góc sách truyện hôm nay sẽ làm gì? - Chúng mình làm an bum về con gì? + Góc toán – khoa học - Con chơi gì ở góc toán khoa học? Góc oán-khoa học hôm nay sẽ làm gì? - Các con sẽ đếm các con vật theo nhóm và phân loại các con vật theo nhóm. + Góc AN: - Các ca sĩ nhí của chúng mình sẽ chơi ở góc nào? - Các con sẽ hát bài hát về chủ đề động vật. * Giáo dục trẻ: Trong khi chơi chúng mình phải chơi ngoan, không tranh giành đồ chơi, đoàn kết giúp đỡ nhau, lấy và cất đồ chơi vào đúng nơi quy định. - Trước khi chơi chúng mình phải làm gì? - Sau khi chơi chúng mình phải làm gì? * Quá trình chơi: - Cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát trẻ chơi để nắm được ý tưởng chơi, đưa ra tác động kích thích trẻ chơi, phát hiện tình huống và xử lý các tình huống kịp thời. - Cô gợi ý trẻ chơi. * Kết thúc chơi: - Cô nhận xét trong quá trình trẻ chơi, nhóm chơi tốt cô khích lệ động viên. - Cô và trẻ đến góc chơi xây dựng và nhận xét. <p>3. Hoạt động 3: kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ cất đồ chơi gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ trả lời - 2 ý kiến trẻ 3-4 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 1,2 ý kiến trẻ 3 – 4 tuổi - Trẻ 3 tuổi trả lời - 1,2 ý kiến trẻ 2,3 tuổi - Trẻ trả lời - Trẻ 2.3T trả lời - Trẻ nghe - Trẻ trả lời - Trẻ 2,3T trả lời - Trẻ trả lời - Lấy biểu tượng - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ nhận xét theo gợi ý của cô - Trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
--	---

Thứ hai ngày 05 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen với từ: Con hổ, con sư tử

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- 4 tuổi: Trẻ nghe, nói đúng, rõ ràng từ được làm quen: Con hổ, con sư tử và phát triển thành câu nói được câu

- 3 tuổi: Trẻ nghe, nói được các từ được làm quen: Con hổ, con sư tử nói câu theo khả năng của trẻ

- 2 tuổi: Trẻ nói các từ : Con hổ, con sư tử theo cô và các anh

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nói to rõ ràng, mạch lạc, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ biết bảo vệ, không săn bắt và tránh xa các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Con hổ, con sư tử

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào bài học	- Trẻ trò chuyện cùng cô
2. Hoạt động 2: Phát triển bài * Làm quen từ: Con hổ - Cho trẻ quan sát tranh - Cô có tranh vẽ con gì đây? - Cô nói mẫu từ “Con hổ” 2 lần - Cả lớp nói từ “Con hổ” 3 lần - Mời các tổ nói từ “Con hổ” theo cô - Mời cá nhân trẻ nói từ “Con hổ” theo cô - Cho nhóm trẻ nói từ “Con hổ” theo cô - Cho cả lớp nhắc lại từ “Con hổ” 3 lần * Phát triển câu - Con hổ sống ở đâu? - Con Hổ là động vật sống trong rừng. - Con Hổ có mấy chân. - Con Hổ có 4 chân. - Cô nói mẫu câu - Dạy trẻ nói câu theo nhiều hình thức - Cô sửa sai cho trẻ. - Ngoài con hổ sống ở trong rừng ra con còn biết ở trong rừng còn có con vật nào nữa	- Trẻ quan sát tranh - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe. - Cả lớp nói - Từng tổ nói - Cá nhân trẻ nói từ theo cô - Nhóm trẻ nói theo cô - Cả lớp nhắc lại - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ trả lời
* Làm quen từ: Con sư tử - Cho trẻ quan sát tranh - Cô có tranh vẽ con gì đây? - Cô nói mẫu từ “Con sư tử” 2 lần - Cả lớp nói từ “Con sư tử” 3 lần	- Trẻ quan sát tranh - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe. - Cả lớp nói

<ul style="list-style-type: none"> - Mời các tổ, nhóm, cá nhân nói từ “Con sư tử” theo cô * Phát triển câu - Con có biết con sư tử ăn gì không? - Cô nói mẫu câu “Con sư tử là động vật ăn thịt” 3 lần - Cho trẻ nói câu “Con sư tử là động vật ăn thịt” theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Con sư tử sống ở đâu? - Con sư tử sống trong rừng. - Dạy trẻ nói dưới các hình thức. * Ôn luyện - Trò chơi “Thi nói đúng” - Cách chơi: Cô giơ tranh lên, trẻ nói được từ, câu vừa được làm quen liên quan đến tranh - Luật chơi: Bạn nào nói sai phải nói lại cho đúng - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Giáo dục trẻ - Cho trẻ ra ngoài dạo chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Từng, nhóm, cá nhân tổ nói - Trẻ 4t trả lời, trẻ 2t, 3t nhắc lại - Trẻ nghe - Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ 4t trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ nghe - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
--	--

2. HOẠT ĐỘNG HỌC

Toán: Ghép đôi

. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 3t, 4t: Trẻ biết gọi tên 2 đối tượng giống nhau như 2 chiếc giày, 2 chiếc dép, 2 chiếc đĩa để tạo thành 1 đôi

I+ Biết ghép hai đối tượng giống nhau thành một đôi

-Trẻ 2t: Trẻ gọi tên 2 đối tượng giống nhau như 2 chiếc giày, 2 chiếc dép, 2 chiếc đĩa để tạo thành 1 đôi theo cô hướng dẫn

2. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng ghép đôi

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động tập thể trong môn học toán

II. Chuẩn bị:

-Lô tô mỗi trẻ 1 đôi đĩa, 1 đôi dĩa, 1 đôi dép

- Một số đồ dùng để xung quanh lớp, đồ dùng cho trẻ chơi luyện tập.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “ Đố bạn” + Bài hát nói về các con vật gì? + Sắp đến ngày sinh nhật của các bạn cô giáo cũng chuẩn bị 1 số đồ dùng để tặng các bạn đây - Các con xem bạn búp bê chuẩn bị những gì? - Bạn có mấy đôi dép, - Đúng rồi bạn có 2 chiếc dép được gọi là một đôi dép. Để hiểu rõ hơn thế nào là một đôi hôm nay cô dạy chúng mình “ Ghép 2 đối tượng thành một đôi” <p>*Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>Dạy trẻ ghép 2 đối tượng thành một đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cái gì? + Có mấy chiếc đĩa? + Vậy một chiếc đĩa có gấp được thức ăn không? + Để gấp được thức ăn cô cần mấy chiếc đĩa? + Cô gấp thức ăn. Con thấy chiếc đĩa này như thế nào? - Khi sử dụng phải cần đến hai chiếc đĩa, 2 chiếc giống nhau và bằng nhau thì gọi là một đôi đấy các con. Các con đọc to lên cùng cô nào “ Đôi đĩa”. - Cô khái quát lại: Khi xếp 1 chiếc đĩa với 1 chiếc đĩa ghép với nhau là 1 đôi đấy - Các con xem trong rổ đồ chơi có gì - Có mấy chiếc dép? - 2 chiếc dép này ntn? - Cùng có màu gì? - Vậy 2 chiếc dép giống nhau được gọi là một đôi dép đấy 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và trả lời - Có 2 chiếc dép ạ - Mời 2 trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Đĩa ạ - Có 2 - Giống nhau và bằng nhau - Trẻ đọc to đôi đĩa - Trẻ trả lời - Giống nhau - Màu vàng ạ. - Trẻ trả lời

- Bây giờ các con hãy cất một chiếc dép màu vàng và lấy ra một chiếc dép màu xanh ở trong rổ ra nào

- Các con hãy đi vào chân xem nào?

- Có đi được không?

- Cô cho trẻ cất chiếc dép màu xanh và lấy chiếc dép màu vàng ra

- Cho từng tổ , nhóm

* Liên hệ thực tế

- Các con học rất ngoan mắt bạn nào tinh nhìn xung quanh lớp xem có đồ dùng, đồ chơi nào ghép thành 1 đôi

Gọi 2 – 3 trẻ

*Trò chơi “ Ai nhanh nhất”

-Cô cho trẻ chơi

-Cô mời 3 nhóm lên chơi chọn một loại đồ dùng theo yêu cầu của cô và đem về xếp ngăn nắp thành 1 đôi với nhau, nếu nhóm nào chọn sai sẽ không được tính

*Trò chơi : “Bé làm hoạ sĩ” (2 phút)

-Các con ơi cô có những đôi dây chưa kịp ghép thành đôi, bây giờ các con hãy dùng đôi bàn tay khéo léo của mình giúp cô ghép các đôi giày giống nhau thành từng đôi tương ứng 1-1 nhé?

-Trẻ ngồi cô nhắc tư thế ngồi nổi và cách cầm bút?

-Dùng bút...dùng bút

-Cô nhận xét bài nổi

***Hoạt động 3:Kết thúc**

- Cô cùng trẻ hát “ Hổ trong vườn thú.

-Trẻ trả lời

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ trả lời

-Trẻ cất theo cô

Trẻ thực hiện chơi

Trẻ thực hiện chơi

-Trẻ đọc đi ra

3. Hoạt động ngoài trời
HĐCCĐ: Tìm hiểu về con vật sống trong rừng
TCVĐ: Cáo và thỏ
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4 tuổi: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu con sư tử, con hươu cao cổ, con ngựa vằn: nhìn, nghe, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của con. Trẻ biết chơi trò chơi vận động và chơi tự do.

- Trẻ 2-3: Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của của con hươu, con sư tử, con ngựa vằn. Biết chơi trò chơi vận động cùng các bạn, biết chơi tự do theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng: Rèn luyện sự tập trung chú ý, quan sát và ghi nhớ có chủ đích.

3. Giáo dục: Giáo dục trẻ biết cách bảo vệ: Không săn, bắn thú rừng, biết tránh xa những con vật hung dữ

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, bằng phẳng.

- Mô hình hoặc tranh: Con hươu cao cổ, con sư tử, con ngựa vằn

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Tìm hiểu về con vật sống trong rừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện ví trẻ và dẫn dắt vào bài - Cô cho quan sát tranh: <ul style="list-style-type: none"> * Tranh con sư tử: <ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ con gì? - Con sư tử có mấy chân? - Phần đầu sư tử có gì đặc biệt? - Sư tử sống ở đâu? - Thức ăn của sư tử là gì? - Sư tử là động vật hiền lành hay hung dữ? * Tranh con hươu cao cổ: <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? - Hươu cao cổ có màu lông như thế nào? - Con Hươu có cổ như thế nào? - Thức ăn của Hươu là gì? - Hươu sống ở đâu? - Hươu là động vật hiền lành hay hung dữ? - Cho cả lớp nói: Con hươu là động vật hiền lành * Tranh con ngựa vằn; <ul style="list-style-type: none"> - Đây là tranh vẽ con gì? - Con ngựa vằn có màu gì? - Con ngựa có mấy chân? Đẻ con hay đẻ trứng ? - Thức ăn của Ngựa là gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - 2 ý kiến trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 2,3 tuổi trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - 2-3 ý kiến trẻ 3, 4 tuổi - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Ngựa vằn sống ở đâu? - Ngựa vằn là động vật hiền lành hay hung dữ? - Cho cả lớp làm giả tiếng kêu của con * Liên hệ: Ngoài ra còn có con sư tử, ngựa vằn, con hươu, thì trong rừng còn có con gì nữa. - Chúng mình vừa được trò chuyện về con vật nào? - Các con vật đó sống ở đâu? - Thức ăn của các con vật là gì? - Con vật nào có tính cách hiền lành ? - Con vật nào hung dữ ? - Cô giáo dạy trẻ phải biết bảo vệ các động vật sống trong rừng. <p>2. Hoạt động 2: TCVD: Cáo và thỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi Cáo và thỏ - Phổ biến cách chơi, luật chơi - Cách chơi: Cô cho 1 bạn nhận vai là cáo, các bạn còn lại sẽ là thỏ, các bạn hỏ đi kiếm ăn khi nghe tiếng cáo thì chạy thật nhanh về chuồng của mình - Luật chơi: bạn nào bị cáo bắt sẽ phải đổi vai cho bạn - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô theo dõi quan sát trẻ chơi cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích: Cầu trượt, xích đu 4- 5 phút. Cô bao quát trong lúc trẻ chơi nhắc trẻ không xô đẩy tranh giành đồ chơi của nhau. - Cô nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hào hứng - Trẻ thực hiện
---	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. TC: Ghép hình chữ cái (EL34)

- Cách chơi: Sử dụng các nét, hình dạng hoặc hạt hạt để tạo thành các chữ cái đã học: Hôm nay chúng ta sẽ ghép chữ cái bằng các nét xiên, nét thẳng, nét cong, nét..cho trẻ ghép chữ cái đã học, sau đó cho trẻ phát âm chữ cái đã học

- Cho trẻ chơi 4 – 5 lần
- Nhận xét sau khi chơi

2. Chơi tự do các góc

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ 3 ngày 06 tháng 1 năm 2026

- Người dạy: Nguyễn Thị Tuyết (PHT) – Dạy định mức

1.LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen với từ: Con hươu, con khỉ

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4 tuổi: Trẻ nói đúng, rõ ràng từ được làm quen: Con hươu, con khỉ và nói được câu vừa phát triển

- 3 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen: Con tê giác, con sóc và nói câu theo khả năng

- 2 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen theo cô và các anh, chị: Con hươu con khỉ

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nói to rõ ràng, mạch lạc, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ biết bảo vệ, không săn bắt và tránh xa các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Con hươu, con khỉ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào bài học</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen từ: Con hươu</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh</p> <p>- Cô có tranh vẽ con gì đây?</p> <p>- Cô nói mẫu từ “Con hươu” 2 lần</p> <p>- Cả lớp nói từ “Con hươu” 3 lần</p> <p>- Mời các tổ nói từ “Con hươu” theo cô</p> <p>- Mời cá nhân trẻ nói từ “Con hươu” theo cô</p> <p>- Cho nhóm trẻ nói từ “Con hươu” theo cô</p> <p>- Cho cả lớp nhắc lại từ “Con hươu” 3 lần</p> <p>* Phát triển câu</p> <p>- Con hươu có cái cổ như thế nào?</p> <p>- Con hươu có mấy chân?</p> <p>- Cô nói mẫu câu: Con hươu có cái cổ cao. + Con hươu có 4 chân.</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</p> <p>- Ở trong rừng còn có con vật nào nữa</p> <p>* Làm quen từ: Con khỉ</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh</p> <p>- Cô có tranh vẽ con gì đây?</p> <p>- Cô nói mẫu từ “Con khỉ” 2 lần</p> <p>- Cả lớp nói từ “Con khỉ” 3 lần</p> <p>- Mời các tổ nói từ “Con khỉ” theo cô</p> <p>- Mời cá nhân trẻ nói từ “Con sóc” theo cô</p> <p>- Cho nhóm trẻ nói từ “Con khỉ” theo cô</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát tranh</p> <p>- Trẻ 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Cả lớp nói</p> <p>- Từng tổ nói</p> <p>- Cá nhân trẻ nói từ theo cô</p> <p>- Nhóm trẻ nói theo cô</p> <p>- Cả lớp nhắc lại</p> <p>- Trẻ 3t, 4t trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</p> <p>- Trẻ 4t trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát tranh</p> <p>- Trẻ 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Cả lớp nói</p> <p>- Từng tổ nói</p> <p>- Cá nhân trẻ nói từ theo cô</p> <p>- Nhóm trẻ nói theo cô</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp nhắc lại từ “Con khi” 3 lần * Phát triển câu - Con có biết con sóc chèo cây ntn không? - Cô cầm tranh con gì? + Con sóc chèo cây rất nhanh. + Cô cầm tranh con sóc. - Cô nói mẫu - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức * Ôn luyện - Trò chơi “Thi nói đúng” - Cách chơi: Cô giơ tranh lên, trẻ nói được từ, câu vừa được làm quen liên quan đến tranh - Luật chơi: Bạn nào nói sai phải nói lại cho đúng - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Giáo dục trẻ - Cho trẻ ra ngoài dạo chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp nhắc lại - Trẻ 3, 4t trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
--	--

2. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Âm nhạc:

DVD: Đố bạn

NH: Chú voi con ở Bản Đôn

TCAN: Vận động theo nhạc (MT 97)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 3+4 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, thuộc bài hát, vận động và mô phỏng các động tác của các con vật theo nội dung bài hát.

- 2 tuổi: Trẻ hát theo anh chị

2. Kỹ năng:

- Hát đúng giai điệu bài hát, vận động nhịp nhàng và mô phỏng được động tác của con vật trong bài “Đố bạn”.

- Phát triển tố chất âm nhạc, rèn luyện thính giác qua trò chơi âm nhạc..

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

- Hứng thú nghe cô hát, tích cực hưởng ứng theo cô và có thể hát và vận động theo cô.

- Có tinh thần hợp tác nhóm.

- Nội dung kết hợp: Khám phá khoa học.

II. Chuẩn bị:

- Máy chiếu hình ảnh các con vật sống trong rừng.

- Mũ con vật cho cô và trẻ.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài	

Cô giả làm loa gọi :

Loa, loa, loa, loa

Rừng xanh mở hội

Vui hát mừng xuân

Mời muông thú xa gần

Mau mau về trẩy hội

Loa, loa, loa, loa, loa...

2. Hoạt động 2. Phát triển bài

- Ôi, rất đông bạn chim non, gà con và bướm vàng đã về đây dự hội, mời các bạn hãy xem còn có ai cùng đến hội vui cùng chúng ta nữa nhé.

- Cô mở hình ảnh thỏ, hổ, sóc, sư tử, ngựa... cho trẻ xem và trò chuyện với trẻ:

- Con nào đây?

- Những con vật này sống ở đâu?

- Ngoài những con vật này ra con còn biết trong rừng còn có con vật nào nữa?

- Muốn biết còn có con vật nào sống trong rừng, mời các bạn nhỏ hãy cùng nghe bài hát "Đố bạn".

- Cô và trẻ hát lần.

- Cô hát vận động lần 1: không kết hợp nhạc

- Lần 2: Cô hát kết hợp động tác vận động

- Cô cho cả lớp hát vận động cùng cô lần

- Sau đó cô gọi lần lượt tổ, Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

* Nghe hát: "Chú voi con ở Bản Đôn"

- Cô giới thiệu tên bài hát " Chú voi con ở Bản Đôn "

+ Cô hát lần 1 kèm động tác minh họa:

+Lần 2 cô cho trẻ nghe qua đài khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

* TCÂN: Vận động theo nhạc (MT 97)

- Trẻ nghe cô giới thiệu luật chơi cách chơi cho trẻ chơi. CC: khi cô mở nhạc trẻ nghe và vận động theo nhạc

3. Hoạt động 3: Kết thúc:

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

- Trẻ chạy lại gần cô

- Trẻ trả lời theo sự hiểu biết của trẻ.

- Trong rừng ạ

- Trẻ kể

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe cô hát

- Trẻ hát tập thể

- Trẻ hát theo yêu cầu của cô

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nghe cô nhận xét rồi đi ra ngoài.

3. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCD: Dạy trẻ đọc thơ " Hổ trong vườn thú"

TCVĐ: Bắt bóng và nói (EL.24)

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1.Kiến thức:

- Trẻ 4t : Nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung, đọc được bài thơ, đọc được bài thơ

- Trẻ 2,3t : Biết tên bài thơ, tên tác giả, đọc bài thơ cùng cô, anh chị

2. Kỹ năng:

- Phát triển nghe, đọc và phát triển ngôn ngữ cho trẻ, phản xạ nhanh khi chơi trò chơi

3. Thái độ:

- Chăm sóc bảo động vật sống trong rừng.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ an toàn.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ : Đọc thơ “ HỔ trong vườn thú”.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ ra sân cô đọc bài thơ “Hổ trong vườn thú”- Cô đọc lần 2 : Cô vừa đọc bài thơ gì? của tác giả nào?- Cô tổ chức cho trẻ đọc cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai cho trẻ)- Bài thơ có tên là gì ?- Bài thơ do ai sáng tác ?- Bài thơ nói về con vật gì?- Con vật được miêu tả như thế nào?- Khi có bạn nhỏ đến thăm bạn hổ như thế nào ?- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ động vật sống trong rừng. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi VĐ : Bắt bóng và nói (E.L 24)</p> <p>Chọn hoa</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu trò chơi- Cô nêu cách chơi: Cho lớp ngồi thành vòng tròn 1 bạn cầm bóng bằng 2 tay sau đó lăn bóng cho bạn, bạn nhận được bóng sẽ nói tên con vật sống trong rừng (con hươu, con hổ, con sư tử..) cứ thực hiện như vậy cho đến hết thời gian.- Cô nêu luật chơi: Bạn nào bắt bóng mà không nói đúng con vật sống trong rừng thì bạn đó sẽ ở ngoài 1 lần chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát chơi.- Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần.- Cô nhận xét. <p>. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <p>Cho trẻ chơi tự do cô bao quát và động viên trẻ</p> <p><i>*Kết thúc.</i> cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ 4t suy nghĩ trả lời.</p> <p>Trẻ đọc thơ to, rõ ràng.</p> <p>Trẻ 3t trả lời Trẻ 4t trả lời, 2t nhắc lại Trẻ 4t trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>Trẻ hứng thú chơi tự do</p> <p>Trẻ vệ sinh vào lớp</p>

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Quan sát về con voi , con khỉ, con gấu

* Chuẩn bị:

- Tranh con voi, con khỉ , con gấu
- Lô tô 1 số con vật sống trong rừng
- Cô trò chuyện và dẫn dắt vào bài:
- + Cô cùng trẻ 1 trò chơi “ Diễn rối”
- + Cô cho cháu hát bài “Múa voi”
- + Cô dùng hình thức gõ cửa cho rối xuất hiện – Cốc! cốc! cốc
- ai đấy?ai gõ cửa nhà toi đấy?
- Bác đây bác là bác gấu đây
- Bác gấu chào các cháu
- Các cháu có khỏe không ?
- Hôm nay trời nắng đẹp mà các cháu không đi chơi sau ?
- Vậ à. Thôi có chỗ này chơi vui lắm bác sẽ chỉ các cháu nhé
- Đó là vườn bách thú đây các cháu vườn bách thú vừa đem về một số con vật trong rừng các cháu đến đó tham quan đi
- Bác gấu: Trời đã trưa rồi bác còn phải về để chuẩn bị buổi chiều. bác chào các cháu. Chúc các cháu đi chơi vui nhé
- Cô: bác gấu vừa nói chuyện gì mà cô thấy các cháu vui vậy ?
- Vậ bây giờ cô sẽ đưa các cháu đi tham quan vườn bách thú nhé.

* Cô trò chuyện cùng cháu về 1 số con vật sống trong rừng

- Cô cho cháu đồng thanh từ “vườn bách thú”
- Các cháu quan sát xem trong vườn bách thú có nuôi những con vật nào ? (Cô kết hợp chỉ từng con thú)
- Trong vườn bách thú có những con vật hiền lành nhưng cũng có những con vật hung dữ, các con không được lại gần chúng rất nguy hiểm
- Các chú bảo vệ đã làm gì để bảo vệ môi trường?
- Buổi tham quan đã kết thúc chúng ta cùng về lớp
- + Cô cho cháu quan sát tranh ảnh và đàm thoại về các con vật sống trong rừng
- Cô cũng vừa sưu tầm được một số tranh ảnh về các con vật sống trong rừng

❖ Quan sát con voi:

- Các cháu cùng quan sát xem cô có tranh con gì?
- Voi có những bộ phận nào ?
- Voi có đặc điểm gì ?
- Voi có mấy chân ?
- Con voi ăn gì ?
- Voi đẻ trứng hay đẻ con ?
- Voi là con vật to lớn, nhưng voi rất hiền, voi giúp người làm việc kéo gỗ, làm xiếc, voi còn đi đánh giặc, ngà voi rất quý

❖ Quan sát con khỉ:

- + Cô gắn tranh con khỉ và hỏi
- Đây là con gì ?
- Khỉ có đặc điểm gì ?

- Khi thích ăn gì ?
- Khi là con vật hiền, khi đẻ con và cho con bú, khi có hình dáng giống như người leo trèo rất giỏi

❖ **Quan sát con gấu:**

+ cô cho cháu quan sát tranh con gấu

- Đây là tranh con gì ?
- Gấu có những bộ phận nào ?
- Lông Gấu có màu gì ?
- Gấu có mấy chân ?
- Gấu là con vật sống trong rừng, gấu có dáng giống người đi chậm chạp

* Cô khái quát lại

* Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ động vật sống trong rừng, những con vật này chúng ta cần tránh xa khi có người lớn đi cùng.

2. Chơi ngoài trời

- Cô nhận xét chung

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ tư ngày 07 tháng 01 năm 2026

1.LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen với từ: Con nhím, con sóc

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4 tuổi: Trẻ nói đúng, rõ ràng từ : Con nhím, con sóc và phát triển thành câu
- 3 tuổi: Trẻ nghe, nói được các từ : Con nhím, con sóc và nói được câu theo khả năng của trẻ
- 2 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen theo cô và các anh, chị: Con nhím, con sóc

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nói to rõ ràng, mạch lạc, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ biết bảo vệ, không săn bắt và tránh xa các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Con nhím, con sóc

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào bài học <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen từ: Con nhím</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát tranh - Cô có tranh vẽ con gì đây? - Cô nói mẫu từ “Con nhím” 2 lần - Cả lớp nói từ “Con nhím” 3 lần - Mời các tổ nói từ “Con nhím” theo cô - Mời cá nhân trẻ nói từ “Con nhím” theo cô - Cho nhóm trẻ nói từ “Con nhím” theo cô 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát tranh - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe. - Cả lớp nói - Từng tổ nói - Cá nhân trẻ nói từ theo cô - Nhóm trẻ nói theo cô

<ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp nhắc lại từ “Con nhím” 3 lần - Cô sửa sai cho trẻ * Phát triển thành câu - Đây là con gì? - Con nhím có bộ lông như thế nào? - Cô nói mẫu câu: Đây là con nhím. + Con nhím có bộ lông nhọn. - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức - Cô sửa sai - Ở trong rừng còn có con vật nào nữa * Làm quen từ: Con sóc - Cho trẻ quan sát tranh - Cô có tranh vẽ con gì đây? - Cô nói mẫu từ “Con sóc” 2 lần - Cả lớp nói từ “Con sóc” theo nhiều hình thức - Cho cả lớp nhắc lại từ “Con sóc” - Cô sửa sai * Phát triển thành câu - Đây là con gì? - Con sóc có bộ lông đẹp. + Đây là con sóc. - Cô nói mẫu câu - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức * Ôn luyện - Trò chơi “Thi nói đúng” - Cách chơi: Cô giơ tranh lên, trẻ nói được từ, câu vừa được làm quen liên quan đến tranh - Luật chơi: Bạn nào nói sai phải nói lại cho đúng - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Giáo dục trẻ - Cho trẻ ra ngoài dạo chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp nhắc lại - Trẻ 4t trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát tranh - Trẻ 4 tuổi trả lời, trẻ 2t, 3t nhắc lại - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ nói theo lớp, tổ, nhoms, cá nhân - Cả lớp nhắc lại - Trẻ 3t trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ chú ý - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
---	--

2. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Thể dục:

Ném xa bằng 1 tay

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 3, 4t: Trẻ biết dùng sự khéo léo của đôi tay ném được túi cát về phía trước và theo hướng dẫn của cô, chơi tốt trò chơi

- Trẻ 2t: Trẻ dùng đôi tay ném bóng về phía trước, chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng bật, khéo léo của chân tay, nhịp nhàng của các cơ quan trong cơ thể.
- Phát triển thể lực cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Chỗ cho trẻ tập, túi cát

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát “Đố bạn” cho trẻ ra sân,- C cho trẻ đi các kiểu đi, kiểu chạy theo hiệu lệnh của cô.- Cho trẻ tập hợp thành đội hình 2 hàng ngang đứng so le nhau. <p>2.HĐ 2: Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tay 2 : Tay đưa lên cao, ra phía trước,lên cao- lưng - bụng 1 : Đứng cúi người về phía trước.- Chân 3: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>b. Vận động cơ bản:</p> <p>* 3, 4T: Ném xa bằng 1 tay</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên bài tập.- Cô làm mẫu: <p>+Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì?</p>	<p>Trẻ hát cùng cô, đi theo đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p> <p>Trẻ xếp đội hình 2 hàng ngang đứng so le nhau.</p> <p>Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp.</p> <p>Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp.</p> <p>Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp.</p> <p>Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát.</p>

<p>+Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị : đứng chân trước chân sau ở vạch xuất phát 1 tay cầm bóng nhỏ hoặc túi cát tay đưa vòng từ dưới ở phía ra sau lên cao và ném mạnh về phía trước (tay ném và chân đặt trước trái chiều nhau)</p> <p>-Cô cho 2 trẻ lên thực hiện mẫu.</p> <p>- Cô cho trẻ tập vài 2-3 lượt.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>* 2T: Ném bóng về phía trước</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài tập.</p> <p>- Cô làm mẫu:</p> <p>+Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì?</p> <p>+Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác</p> <p>- Cô cho 2 trẻ lên thực hiện mẫu.</p> <p>- Cô cho trẻ tập vài 2-3 lượt.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Các con vừa được tập bài tập thể dục gì? chúng mình tập thể dục để làm gì?</p> <p>- Cô giáo dục trẻ</p> <p>* TC : Chạy tiếp cờ</p> <p>- Cô hướng dẫn và cho trẻ chơi</p> <p>3.HĐ 3 :Hội tĩnh.</p> <p>- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 vòng quang sân.</p> <p>- Cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<p>Trẻ quan sát lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện đúng các động tác.</p> <p>Trẻ lần lượt lên thực hiện.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>Trẻ quan sát lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện đúng các động tác.</p> <p>Trẻ lần lượt lên thực hiện.</p> <p>Trẻ lần lượt lên thực hiện.</p> <p>Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi.</p> <p>Trẻ vệ sinh vào lớp.</p>
--	--

3. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Quan sát tranh: Con voi, con khỉ

**TCVĐ: Cáo ơi ngủ à
chơi tự do**

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- 3+4t : Trẻ nhớ tên và một số đặc điểm nổi bật của con voi, con khỉ như: thức ăn, môi trường sống.

- 2t : Trẻ biết tên và một số đặc điểm nổi bật của con voi, con khỉ như: thức ăn, môi trường sống theo cô hướng dẫn

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc; khả năng diễn đạt. Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ yêu quý, bảo vệ và biết tránh xa những con vật nguy hiểm.

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ Con voi, con khỉ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Quan sát tranh: Con voi , con khỉ</p> <p>- Cô và trẻ đọc hát bài ‘ Đố bạn’ +Bài hát nói đến con vật gì? +Ở trong rừng ạn có con □i nữa? - Hôm nay cô cùng các con sẽ đi tìm hiểu về con voi nhé. - Cô đưa tranh con voi ra - Con có nhận xét gì về con voi. - Con voi có những bộ phận nào. - Bạn nào giỏi hãy cho cô biết con gấu thích ăn gì nhất? (lá cây) - Ngoài ra ở trong rừng còn có con gì nữa đây? - Cô có tranh gì đây. - Chúng mình có biết con khỉ sống ở đâu không? - Con khỉ ăn gì? - Chúng mình thường thấy các con vật này ở đâu? - Con voi và con khỉ đẻ trứng hay đẻ con ? - Cô kq lại</p> <p>* Giáo dục trẻ: yêu quý con vật và khi đi tham quan vườn bách thú thì không nên lại gần những con vật này.</p> <p>2. Hoạt động 2: TCVD “Cáo ơi ngủ à”</p> <p>- Cô nói cách chơi: “Con thỏ” nào bị bắt sẽ bị cáo nhốt vào chuồng của mình, chỉ cần chạm tay vào bạn coi như đã cứu được bạn. . Thực hiện hoạt động này 4- 5 lần</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ 3t trả lời. - Trẻ 4t trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát - Trẻ 5-6 đưa ra ý kiến nhận xét - Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>- 1-2 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ 3t trả lời. - Trẻ 2t trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nghe - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ chơi tự do</p>

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Làm vở tạo hình

- Cô cho trẻ thực hiện
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ
- Cô nhận xét sau khi trẻ thực hiện.

2. Trò chơi “ Đi theo nhịp điệu” EL 29

- Cô giới thiệu trò chơi: “ *Đi theo nhịp điệu*”
- Cách chơi: Phát cho mỗi trẻ một bó que nhỏ kích thước bằng nhau. Sau đó cô vẽ một hình lên bảng, ví dụ như hình tam giác. Cô hỏi cả lớp: “Đây là hình gì?” Trẻ sẽ trả lời “Hình tam giác”. Nếu trẻ không biết, hãy bảo trẻ tên hình. Hỏi cả lớp: “Hình tam giác có bao nhiêu cạnh? Hãy đếm nào”. Sau đó cô yêu cầu trẻ : “Các cháu lấy ba que nào. Để xem các cháu có xếp hình tam giác từ ba que này được không nhé”. Nếu trẻ cần giúp, chỉ cho trẻ cách làm.

Tiếp tục cô nói: “Để xem các cháu có thể xếp thêm được hình tam giác nữa không nhé”.

Yêu cầu trẻ xếp càng nhiều hình tam giác càng tốt cho đến

khi hết que, trẻ đếm. Sau một lúc, bắt đầu lại với hình khác có cạnh thẳng như hình vuông (bốn que) hoặc hình lục giác (sáu que).

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Khen ngợi trẻ vì đã dùng que xếp được các hình
- Cô nhận xét
- Cô nhận xét sau khi chơi.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ năm ngày 8 tháng 01 năm 2026

1. LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen với từ: Con hươu cao cổ, con khỉ

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4 tuổi: Trẻ nói đúng, rõ ràng từ được làm quen: Con hươu cao cổ, con khỉ phát triển thành câu

- 3 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen: Con hươu cao cổ, con khỉ nói câu theo khả năng của trẻ

- 2 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen theo cô và các anh, chị: Con hươu cao cổ, con khỉ

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nói to rõ ràng, mạch lạc, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ biết bảo vệ, không săn bắt và tránh xa các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Con hươu cao cổ, con khỉ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào bài học	- Trẻ trò chuyện cùng cô
2. Hoạt động 2: Phát triển bài * Làm quen từ: Con hươu cao cổ	

- Cho trẻ quan sát tranh
- Cô có tranh vẽ con gì đây?
- Cô nói mẫu từ “Con hươu cao cổ” 2 lần
- Cả lớp nói từ “Con hươu cao cổ” 3 lần
- Mời các tổ nói từ “Con hươu cao cổ” theo cô
- Mời cá nhân trẻ nói từ “Con hươu cao cổ” theo cô
- Cho nhóm trẻ nói từ “Con hươu cao cổ” theo cô
- Cho cả lớp nhắc lại từ “Con hươu cao cổ” 3 lần

*** Phát triển thành câu**

- Con hươu cao cổ có gì đặc biệt?
- con hươu có mấy chân?
- Cô nói mẫu câu : Con hươu có cái cổ rất cao.
+ Con hươu có 4 chân.
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức

- Cô sửa sai
- Ở trong rừng còn có con vật nào nữa

*** Làm quen từ: Con khỉ**

- Cho trẻ quan sát tranh
- Cô có tranh vẽ con gì đây?
- Cô nói mẫu từ “Con khỉ” 2 lần
- Cả lớp nói từ “Con khỉ” theo nhiều hình thức

- Cho cả lớp nhắc lại từ “Con khỉ”

- Cô sửa sai

*** Phát triển thành câu**

- Con khỉ thích ăn gì không?
- Con khỉ đang thế nào?
- Cô nói mẫu câu : Con khỉ thích ăn chuối.
+ Con khỉ đang leo chèo.
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức

*** Ôn luyện**

- Trò chơi “Thi nói đúng”
- Cách chơi: Cô giơ tranh lên, trẻ nói được từ, câu vừa được làm quen liên quan đến tranh
- Luật chơi: Bạn nào nói sai phải nói lại cho đúng
- Tổ chức cho trẻ chơi
- Cô nhận xét trẻ chơi

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Giáo dục trẻ
- Cho trẻ ra ngoài dạo chơi

- Trẻ quan sát tranh
- Trẻ 4 tuổi trả lời
- Trẻ chú ý lắng nghe.
- Cả lớp nói
- Từng tổ nói
- Cá nhân trẻ nói từ theo cô
- Nhóm trẻ nói theo cô
- Cả lớp nhắc lại

- Trẻ trả lời
- Trẻ nghe
- Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát tranh
- Trẻ 4 tuổi trả lời
- Trẻ chú ý lắng nghe.
- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhoms, cá nhân
- Cả lớp nhắc lại

- Trẻ trả lời
- Trẻ nghe
- Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân

- Trẻ nghe

- Trẻ nghe

- Trẻ chú ý
- Trẻ chơi hứng thú
- Trẻ nghe

- Trẻ nghe
- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

2. HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Đề tài: Kể truyện trẻ nghe “Ba con gấu”

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 3-4 tuổi biết tên truyện, gọi tên các nhân vật trong truyện qua tranh vẽ, hiểu nội dung truyện.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói được tên truyện, tên nhân vật, hiểu nội dung truyện đơn giản.

2. Kỹ năng: Rèn cho trẻ kỹ năng nghe, quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ biết yêu thương, bảo vệ các con vật.

II. Chuẩn bị.

- Tranh truyện “Ba con gấu”

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú Cô cho trẻ xem một tranh và nói : Bác gấu đen đi chơi xa, trên đường về nhà chẳng may bị mưa. Bác gấu đen ướt lướt thướt và định vào trú nhờ nhà của ai đó. Nhà của thỏ nâu và thỏ trắng ở gần nhau. Chú thỏ nào mở cửa ân cần mời bác gấu đen vào, cô sẽ kể cho các cháu nghe truyện " bác gấu đen và hai chú thỏ", nghe xong các con nói cho cô biết nhé.</p>	<p>- Trẻ nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: phát triển bài. - Cô giới thiệu tên truyện “Ba con gấu” của tác giả ... - Cô kể lần 1: Cô kể kèm cử chỉ, điệu bộ. + Cô vừa kể câu chuyện gì? + Truyện nói về ai? - Lần 2: Cô kể kèm tranh minh họa. - Trích đoạn. - Chia làm 2 đoạn: + Đoạn 1: “Bác gấu đen đi chơi về gặp trời mưa to ... Gấu đen buồn rầu đi tiếp, nước mưa chảy rờn rờn.” - ND: Bác gấu đen đến nhà thỏ nâu xin tránh mưa. + Đoạn 2: “Gấu đen rụt rè gõ cửa Bác cháu ta đi ngủ kẻo khuya rồi” - ND: Bác gấu đến nhà thỏ trắng xin ngủ nhờ, nhà thỏ nâu bị mưa làm đổ, thỏ nâu cũng sang nhà thỏ xin ngủ nhờ * Đàm thoại: + Các con vừa nghe câu chuyện gì?</p>	<p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ nghe, quan sát tranh</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ 4 tuổi trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Câu chuyện có những ai? + Bác gấu đen đi đâu về? + Bác gấu đen xin vào nhà ai ngủ nhờ + Thỏ nâu có cho bác gấu đen ngủ nhờ không? + Tại sao thỏ nâu không cho bác gấu ngủ nhờ? + Sau đó bác gấu đã đến nhà ai? + Thỏ trắng có cho bác gấu nghỉ nhờ không? + Sau đó thì chuyện gì đã xảy ra + Tại sao thỏ nâu phải sang nhà thỏ trắng ngủ nhờ <p>* Giáo dục trẻ: Hãy quan tâm và giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 3: Cho trẻ xem video truyện nội dung câu chuyện. <p>3. Hoạt động 3: kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi tham quan vườn bách thú. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vài trẻ trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ chú ý nghe, xem video - Trẻ cùng cô đi thăm quan
---	---

3.HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ: Nghe giải câu đố về con vật sống trong rừng
TCVD: “Gấu và thợ săn”
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 3+4 tuổi: Trẻ biết một số câu đố về con vật và giải đố theo gợi ý của cô
- Trẻ 2 tuổi : Trẻ lắng nghe và nói theo anh chị.

2.Kĩ năng :

- Rèn kỹ năng nghe và tư duy cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ.

3.Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị :

- Địa điểm cho trẻ hoạt động .

III.Các hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: HĐCCĐ: Nghe và giải đố về con vật sống trong rừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề + Con hãy kể tên một số con vật sống trong rừng - Cô khái quát lại và giới thiệu bài học - Cô đọc câu đố: <p style="text-align: center;">Là chúa tể Họ nhà mèo Gầm một lèo Muôn loài sợ Là con gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý để trẻ đoán - Lắng nghe, lắng nghe 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ kể - Trẻ nghe cô đọc câu đố - Trẻ 3, 4t đoán câu đố

<p>Bốn chân như bốn cột đình Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau Vòi dài vắt vẻo trên đầu Trong rừng thích sống với nhau từng đàn Là con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ đoán - Cô đọc câu đố: Con gì nhảy nhót leo trèo Mình đầy lông lá nhăn nheo làm trò Đố biết là con gì?</p> <p>Con gì nhảy nhót leo trèo Mình đầy lông lá nhăn nheo làm trò ? Đó là con gì ?</p> <p>- Cô khái quát, nhận xét bài và giáo dục trẻ. 2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động : Gấu và người thợ săn - Cô giới thiệu tên trò chơi + Cách chơi: 1 trẻ làm người thợ săn, các trẻ còn lại làm những chú gấu đi kiếm mồi. Khi các chú gấu đang mải miết kiếm mồi, trẻ làm người thợ săn hãy nhảy thật nhanh ra khỏi chỗ nấp và nhanh tay bắt lấy một chú gấu - Luật chơi: Chú gấu bị bắt sẽ đổi vai chơi cho người thợ săn - Cô cho trẻ chơi khoảng 4-5 phút. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét. HĐ3: Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô bao quát xử lý tình huống)</p>	<p>- Trẻ 3, 4t trả lời 2t nhắc lại</p> <p>- Trẻ 2, 3t t trả lời - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p>
---	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Lqkt:

Tạo hình: Làm con sư tử bằng lá cây (M)

I. mục đích yêu cầu

- củng cố biểu tượng về đặc điểm con vật như: hình dạng, các bộ phận, màu sắc... Trẻ biết sử dụng nhiều loại nguyên vật liệu khác nhau để tạo con vật mà trẻ yêu thích. Thông qua quá trình thực hiện giúp trẻ phát triển trí tưởng tượng và khả năng liên tưởng (sắp xếp các loại lá cây, cánh hoa, hạt gạo... ở vị trí khác nhau tạo nên các con vật có dáng vẻ, tư thế khác nhau).
- rèn kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu như lá cây, bút dạ .. để sắp xếp, dán, để tạo nên 1 bức tranh có màu sắc hài hòa bố cục cân đối.-
- Trẻ biết nhận xét các tác phẩm tạo hình về hình dáng, bố cục, màu sắc, Trẻ biết nêu ý tưởng của mình khi muốn tạo ra con vật và đặt tên tác phẩm mà mình làm ra.
- Trẻ sử dụng ngôn ngữ mạch lạc khi trình bày ý tưởng....

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động học. Tự tin khi chia sẻ ý kiến với cô và các bạn
- Trẻ biết yêu thương động vật và bảo vệ môi trường.
- Biết yêu quý và trân trọng sản phẩm của mình và của bạn làm ra.

* Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô, trẻ + Giấy bìa màu A4

+ Lá cây, một số loại hoa, hạt hạt, cành cây khô...

+ Băng dính, hồ dán

+ Kéo, khăn lau tay.

* Cô cho trẻ quan sát mẫu, đàm thoại mẫu?

- Đây là co gì?

- Con gấu làm bằng nguyên liệu gì?

- Con gấu có bộ phận gì?

- Các con thấy con gấu thế nào?

* Cô nói cách làm

- Cô lấy lá bàng to làm mình con gấu

- Lá bé làm đầu

- 4 lá cây mỡ làm chân, sau đó vẽ mắt, mũi, miệng con gấu

* Cô hỏi ý định trẻ làm

- Con làm con gấu như thế nào?

* Cô chốt lại

* Cho trẻ thực hiện

- Quan sát, động viên trẻ

* Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ trưng bày

- Trẻ nhận xét

- Cô nhận xét chung

2. Các dãy số đồ vật

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ sáu ngày 09 tháng 01 năm 2026

1. LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen với từ: Con nai, con hươu

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4 tuổi: Trẻ nói đúng, rõ ràng từ được làm quen: Con nai, con hươu và phát triển thành câu

- 3 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen: Con nai, con hươu và nói câu phát triển theo khả năng của trẻ

- 2 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen theo cô và các anh, chị: Con nai, con hươu

2. **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng nói to rõ ràng, mạch lạc, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. **Thái độ:** Trẻ biết bảo vệ, không săn bắt và tránh xa các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Con nai, con hươu

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào bài học	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen từ: Con nai</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát tranh- Cô có tranh vẽ con gì đây?- Cô nói mẫu từ “Con nai” 2 lần- Cả lớp nói từ “Con nai” 3 lần- Mời các tổ nói từ “Con nai” theo cô- Mời cá nhân trẻ nói từ “Con nai” theo cô- Cho nhóm trẻ nói từ “Con nai” theo cô- Cho cả lớp nhắc lại từ “Con nai” 3 lần <p>* Phát triển thành câu</p> <ul style="list-style-type: none">- Đây là con gì?- Cô nói mẫu câu; + Đây là con nai<ul style="list-style-type: none">+ Con nai đang nhai cỏ.+ Con nai đang nuốt cỏ.- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức- Cô sửa sai- Ở trong rừng còn có con vật nào nữa <p>* Làm quen từ: Con hươu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát tranh- Cô có tranh vẽ con gì đây?- Cô nói mẫu từ “Con hươu” 2 lần- Cả lớp nói từ “Con hươu” theo nhiều hình thức- Cho cả lớp nhắc lại từ “Con hươu”- Cô sửa sai <p>* Phát triển thành câu</p> <ul style="list-style-type: none">- Đây là con gì?- Con hươu đang ăn gì?- Cô nói mẫu câu: Đây là con hươu.<ul style="list-style-type: none">+ Con hươu ăn lá cây.+ Con hươu nuốt lá cây.- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức <p>* Ôn luyện</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chơi “Thi nói đúng”- Cách chơi: Cô giơ tranh lên, trẻ nói được từ, câu vừa được làm quen liên quan đến tranh- Luật chơi: Bạn nào nói sai phải nói lại cho đúng- Tổ chức cho trẻ chơi	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát tranh- Trẻ 4 tuổi trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe.- Cả lớp nói- Từng tổ nói- Cá nhân trẻ nói từ theo cô- Nhóm trẻ nói theo cô- Cả lớp nhắc lại- Trẻ trả lời- Trẻ nghe- Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát tranh- Trẻ 4 tuổi trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe.- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cả lớp nhắc lại- Trẻ trả lời- Trẻ nghe- Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Trẻ trả lời- Trẻ nghe- Trẻ chú ý- Trẻ chơi hứng thú- Trẻ nghe

- Cô nhận xét trẻ chơi
- 3. Hoạt động 3: Kết thúc**
- Giáo dục trẻ
- Cho trẻ ra ngoài dạo chơi

- Trẻ nghe
- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

2. HOẠT ĐỘNG HỌC : MTXQ

Đề tài: Trò chuyện về 1 số con vật sống trong rừng

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 3-4 tuổi biết tên gọi, đặc điểm, thức ăn, tính cách và nơi sống của 1 số con vật sống trong rừng : Con sư tử, con ngựa vằn, con hươu cao cổ.
- Trẻ 2 tuổi biết tên gọi, 1 số đặc điểm, thức ăn và nơi sống của 1 số con vật sống trong rừng dưới sự gợi ý của cô. Biết trả lời một số câu hỏi đơn giản của cô.

2. Kỹ năng: Rèn cho trẻ phát triển kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ biết bảo vệ các con vật sống trong rừng.

II. Chuẩn bị.

- Tranh con sư tử, con ngựa vằn, con hươu cao cổ.
- Lô tô hoặc mô hình các con vật.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe tiếng kêu của 1 số con vật sống trong rừng. EL 21 - Đó là tiếng kêu của con gì? <p>2. Hoạt động 2: phát triển bài.</p> <p>* Quan sát, đàm thoại:</p> <p>* Tranh con sư tử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ con gì? - Con sư tử có mấy chân? - Phần đầu sư tử có gì đặc biệt? - Sư tử sống ở đâu? - Thức ăn của sư tử là gì? - Sư tử là động vật hiền lành hay hung dữ? <p>* Tranh con hươu cao cổ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? - Hươu cao cổ có màu lông như thế nào? - Con Hươu có cổ như thế nào ? - Thức ăn của Hươu là gì? - Hươu sống ở đâu? - Hươu là động vật hiền lành hay hung dữ? - Cho cả lớp nói: Con hươu là động vật hiền lành <p>* Tranh con ngựa vằn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là tranh vẽ con gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - 2 ý kiến trẻ 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - ý kiến trẻ 4 tuổi - Trẻ quan sát, trả lời - 2 ý kiến trẻ 3, 4 tuổi - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - Cả lớp nói - Trẻ quan sát, trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Con ngựa vằn có màu gì? - Con ngựa có mấy mắt mấy chân? Đẻ con hay đẻ trứng ? - Thức ăn của Ngựa là gì? - Ngựa vằn sống ở đâu? - Ngựa vằn là động vật hiền lành hay hung dữ? * Liên hệ: Ngoài ra còn có con sư tử, ngựa vằn, con hươu, thì trong rừng còn có con gì nữa. * Đàm thoại sau quan sát: - Chúng mình vừa được trò chuyện về con vật nào? - Các con vật đó sống ở đâu? - Thức ăn của các con vật là gì? - Con vật nào có tính cách hiền lành ? - Con vật nào hung dữ ? - Cô giáo dục trẻ phải biết bảo vệ các động vật sống trong rừng. * Trò chơi: “Đội nào nhanh nhất” - Cô giới thiệu tên trò chơi - Phổ biến cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội thi đua nhau lên lấy các lô tô con vật mà chúng mình vừa học mang về cho đội của mình, đội nào lấy về được nhiều nhất là đội thắng cuộc. - Luật chơi: Mỗi trẻ chỉ được lấy 1 lô tô cho 1 lần lên chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 phút. (Cô bao quát). - Cô nhận xét trẻ sau khi chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cho trẻ ra ngoài xem tranh về chủ đề. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Vài trẻ trả lời - Trẻ 3-4 tuổi trả lời - Trẻ 3T tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ nghe - Trẻ ra chơi
---	--

3.HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Làm con vật từ khăn

TCVĐ: “Cáo và thỏ”

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 3+4 tuổi: Trẻ biết một số câu đố về con vật và giải đố theo gợi ý của cô
- Trẻ 2 tuổi : Trẻ lắng nghe và nói theo anh chị.

2.Kĩ năng :

- Rèn kỹ năng nghe và tư duy cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ.

3.Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị :

- Địa điểm cho trẻ hoạt động .

III.Các hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: HĐCD: Tạo hình con vật từ khăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề + Con hãy kể tên một số con vật sống trong rừng + Cô cho trẻ quan sát mẫu con thỏ + đây là con gì? + Cô đã tạo con thỏ từ nguyên vật liệu gì? <p>Cô hướng dẫn cách làm : Cô lấy 1 chiếc khăn màu trắng cô gấp chéo khăn, cuộn khăn, dùng dây chun buộc cố định, dán mắt, dán mũi, dán miệng tạo thành bạn thỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô hỏi lại trẻ cách tạo chú thỏ từ khăn như thế nào? - Cô khái quát lại - Cô cho trẻ thực hiện + Quan sát, gợi ý trẻ + Cho trẻ trưng bày sản phẩm + Cho trẻ nhận xét + Cô nhận xét chung <ul style="list-style-type: none"> - Cô khái quát, nhận xét bài và giáo dục trẻ. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động : Cáo và thỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi Cáo và thỏ - Phổ biến cách chơi, luật chơi - Cách chơi: Cô cho 1 bạn nhận vai là cáo, các bạn còn lại sẽ là thỏ, các bạn hỏ đi kiếm ăn khi nghe tiếng cáo thì chạy thật nhanh về chuồng của mình - Luật chơi: bạn nào bị cáo bắt sẽ phải đổi vai cho bạn -Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô theo dõi quan sát trẻ chơi cho trẻ. <p>HĐ3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô bao quát xử lý tình huống) 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ kể - Trẻ nghe cô đọc câu đố - Trẻ 3t trả lời -3 -4 trẻ trả lời -Trẻ thực hiện - Trẻ 3t trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi theo ý thích

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Cho trẻ làm vở toán

2. TC: Chữ cái biến mất (E.L 28)

- Cách chơi: Cô cho trẻ dùng nước viết lên bảng chữ cái đã học vừa viết trẻ nói chữ cái gì , sau đó nước làm “ Bốc hơi” chữ cái cô hỏi trẻ chữ cái nào biến mất.

- Cho trẻ chơi, cô quan sát nhận xét

3. Nêu gương, trả trẻ

Thứ bảy ngày 10 tháng 01 năm 2026

1.LÀM QUEN TIẾNG VIỆT
Làm quen với từ: Ôn từ và câu

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4 tuổi: Trẻ nói đúng, rõ ràng từ được làm quen trong tuần
- 3 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen trong tuần
- 2 tuổi: Trẻ nói được các từ được làm quen theo cô và các anh, chị

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nói to rõ ràng, mạch lạc, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ biết bảo vệ, không săn bắt và tránh xa các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Con nai, con hươu

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào bài học <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Ôn từ và câu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ nhắc lại từ và câu đã học+ Cho trẻ phát âm từ <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát tranh- Cô có tranh vẽ con gì đây?- Cô nói mẫu từ “Con nai” 2 lần- Cả lớp nói từ “Con nai” 3 lần- Mời các tổ nói từ “Con nai” theo cô- Mời cá nhân trẻ nói từ “Con nai” theo cô- Cho nhóm trẻ nói từ “Con nai” theo cô- Cho cả lớp nhắc lại từ “Con nai” 3 lần <p>* Phát triển thành câu</p> <ul style="list-style-type: none">- Đây là con gì?- Cô nói mẫu câu; + Đây là con nai<ul style="list-style-type: none">+ Con nai đang nhai cỏ.+ Con nai đang nuốt cỏ.- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức- Cô sửa sai- Ở trong rừng còn có con vật nào nữa <p>* Làm quen từ: Con hươu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát tranh- Cô có tranh vẽ con gì đây?- Cô nói mẫu từ “Con hươu” 2 lần- Cả lớp nói từ “Con hươu” theo nhiều hình thức	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô- Trẻ quan sát tranh- Trẻ 4 tuổi trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe.- Cả lớp nói- Từng tổ nói- Cá nhân trẻ nói từ theo cô- Nhóm trẻ nói theo cô- Cả lớp nhắc lại- Trẻ trả lời- Trẻ nghe- Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát tranh- Trẻ 4 tuổi trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe.- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cả lớp nhắc lại- Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp nhắc lại từ Con hươu” - Cô sửa sai * Phát triển thành câu - Đây là con gì? - Con hươu đang ăn gì? - Cô nói mẫu câu: Đây là con hươu. <ul style="list-style-type: none"> + Con hươu nhai lá cây. + Con hươu nuốt lá cây. - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức * Ôn luyện - Trò chơi “Thi nói đúng” - Cách chơi: Cô giơ tranh lên, trẻ nói được từ, câu vừa được làm quen liên quan đến tranh - Luật chơi: Bạn nào nói sai phải nói lại cho đúng - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Giáo dục trẻ - Cho trẻ ra ngoài dạo chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ nghe - Trẻ chú ý - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
--	---

2. HOẠT ĐỘNG HỌC :

Tạo hình:

Đề tài: Ôn tập

I. Mục đích – Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4t : Trẻ dùng các nét thẳng, nét xiên, nét cong ..để vẽ được các con vật, biết chọn màu để tô không chòem ra ngoài.

- 3t : Trẻ tô màu con vật màu min, không chòem ra ngoài

- 2t: Trẻ biết di màu tạo thành 1 bức tranh

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng vẽ, chia bố cục cho trẻ

- Phát triển ngôn ngữ và tư duy cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Trẻ yêu quý, bảo vệ động vật sống trong rừng

- Biết quý trọng và giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của trẻ: Giấy A4, bút màu

- Đồ dùng của cô: Tranh mẫu (con gấu, con hươu, con sư tử)

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1:Giới thiệu bài :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ kể 1 số động vật sống trong rừng - Cô dẫn dắt trẻ vào bài <p>HD2: Phát triển bài</p> <p>a. Quan sát- đàm thoại</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ kể - Trẻ nghe

<p>* Tranh vẽ : Co sư tử</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bức tranh này vẽ gì đây? - Ai có nhận xét gì về bức tranh vẽ con gấu nào? - Cô khái lại <p>b. Tranh vẽ co hươu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? - Ai có nhận xét gì tranh vẽ này nào? - Chiếc tủ lạnh này có dạng hình gì? - Cô kq lại <p>c. Tranh vẽ: Con gấu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? - Thế con có nhận xét gì về bức tranh này nào? - Cô kq lại cách vẽ 3 con vật trên <p>Cô hỏi ý định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con định vẽ gì trong ngày hôm nay? - Để vẽ được bức tranh đó con cần vẽ cái gì trước? Nó có dạng hình gì? Tiếp theo con sẽ vẽ cái gì? - Khi cầm bút vẽ cm cầm bằng tay nào? Cầm bằng mấy đầu ngón tay? - Khi ngồi vẽ phải ntn? <p>Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vẽ, cô bao quát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ yếu - Cô mời tất cả cm về chỗ và cùng nhau sáng tạo nào. <p>Nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ trưng bày sản phẩm - Cô cho trẻ nhận xét bài của bạn. + Con thích bài bạn nào ? + Bạn vẽ như thế nào để có đồ dùng ? - Trẻ tự nhận xét bài của mình . - Cô nhận xét chung và động viên trẻ. <p>HD3: Kết thúc .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc thơ ‘ Hồ trong vườn thú’ và ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến của trẻ 2 tuổi - Trẻ 3 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ 3 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ 3 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ 4 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ 4 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ trưng bày sản phẩm - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ ra chơi
---	--

3.HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HDCCĐ: Quan sát tranh con sư tử, con hổ
TCVD: Gấu và người thợ săn
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4 tuổi: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu con sư tử, con hổ: nhìn, nghe, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của con hổ, con sư tử. Trẻ biết chơi trò chơi vận động và chơi tự do.

- Trẻ 2-3: Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con hổ, con sư tử. Biết chơi trò chơi vận động cùng các bạn, biết chơi tự do theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng: Rèn luyện sự tập trung chú ý, quan sát và ghi nhớ có chủ đích.

3. Giáo dục: Giáo dục trẻ biết cách bảo vệ: Không săn, bắn thú rừng, biết tránh xa những con vật hung dữ

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, bằng phẳng.
- Mô hình hoặc tranh: Con hổ, con sư tử

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ quan sát con sư tử, con hổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát tranh vẽ: Con hổ, con sư tử - Đây là con gì? - Cho trẻ nói: Con hổ, con sư tử - Con Hổ có màu lông như thế nào? - Con Hổ có tiếng kêu thế nào? - Cho cả lớp làm giả tiếng kêu của con mèo.hổ - Con hổ có mấy chân? - Con hổ thích ăn gì? - Con hổ sống ở đâu? - Hổ là động vật hiền lành hay hung dữ? - Còn đây là con gì? - Cho trẻ gọi tên con sư tử - Con sư tử có bộ lông như thế nào - Bộ lông của con sư tử có gì đặc biệt? - Cô khái quát lại <p>2. Hoạt động 2: TCVD: Gấu và người thợ săn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi: + Cách chơi: 1 trẻ làm người thợ săn, các trẻ còn lại làm những chú gấu đi kiếm mồi. Khi các chú gấu đang mãi miết kiếm mồi, trẻ làm người thợ săn hãy nhảy thật nhanh ra khỏi chỗ nấp và nhanh tay bắt lấy một chú gấu - Luật chơi: Chú gấu bị bắt sẽ đổi vai chơi cho người thợ săn - Cô cho trẻ chơi khoảng 4-5 phút. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét. <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - 2 ý kiến trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 2,3 tuổi trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - 2-3 ý kiến trẻ 3, 4 tuổi - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ nghe

- Cho trẻ chơi tự do theo ý thích: Cầu trượt, xích đu 4- 5 phút. Cô bao quát trong lúc trẻ chơi nhắc trẻ không xô đẩy tranh giành đồ chơi của nhau.
- Cô nhận xét.

- Trẻ chơi
- Trẻ nghe

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi chi chi chành chành

- Cô nói tên trò chơi
- Trẻ nói cách chơi
- Cô cho trẻ chơi
- Nhận xét sau khi chơi

2. Đọc thơ “Gấu qua cầu”

- Cô giới thiệu bài thơ “Gấu qua cầu” của tác giả Nhược Thủy
- Cô đọc thơ lần 1: Đọc diễn cảm
- Cô đọc lần 2: Kèm tranh minh họa
- Cô đọc lần 3: Trích dẫn nội dung bài thơ
- Dạy trẻ đọc thơ theo nhiều hình thức
- Cô sửa sai cho trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương cuối tuần

TỔ CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN



NGUYỄN THỊ TUYẾT

ĐINH THỊ LAN